

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 40/2023/HNGĐ-ST

Ngày 30 - 11 - 2023

V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đỗ Quốc Tân.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Nguyễn Thị Hải và bà Nguyễn Thùy Hương.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hồng Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch tham gia phiên tòa: ông Phan Mạnh Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 68/2023/TLST - HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2023 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Hồ Thị Thu H, sinh năm 1991; nơi cư trú: thôn Ng, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Trần Trung Th, sinh năm 1987; nơi cư trú: thôn Ng, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình, có đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải vụ án và xin giải quyết, xét xử vắng mặt - nguyên đơn chị Hồ Thị Thu H trình bày:

Chị Hoài và anh Trần Trung Th đã đăng ký kết hôn vào 28/10/2016 tại Ủy ban nhân dân xã Hải Trạch (nay là xã Hải Phú), huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc cho đến tháng 8/2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm sống. Trong lúc chị lo đi làm ăn kiếm tiền lo cho gia đình thì anh Thành lại nghe lời người ngoài kích động, xúi giục nên đã lạnh nhạt, mắng nhiếc, xúc phạm chị. Mâu thuẫn trầm trọng diễn ra trong thời gian dài khiến chị vô cùng mệt mỏi, chán nản, ức chế, khiến chị không còn sức để lo cho gia đình nữa, thậm chí sợ không dám tiếp xúc với mọi người. Nay vợ chồng đã ly thân, không còn tình cảm với nhau và không còn

quan tâm đến nhau, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, hôn nhân không có hạnh phúc. Vì vậy, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Thành. Đồng thời vì bận công việc nên chị xin được xét xử vụ án vắng mặt chị.

Tại Biên bản lấy lời khai đối với bị đơn - anh Trần Trung Th trình bày:

Anh và chị Hoài đăng ký kết hôn vào 28/10/2016 tại Ủy ban nhân dân xã Hải Trạch (nay là xã Hải Phú), huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống bình thường cho đến tháng 8/2023 thì chị Hoài có lời qua tiếng lại với vợ chồng em trai anh Thành, hai bên mâu thuẫn, cãi cọ, xích mích nhau dẫn đến mất đoàn kết. Anh biết và chứng kiến sự việc đó nhưng anh không nói gì, cũng không thể hiện sự bênh vực bên nào cả. Từ đó chị Hoài nộp đơn xin ly hôn gửi Tòa án và đem con bỏ về nhà mẹ chị Hoài ở cho đến nay. Từ khi chị Hoài bỏ về thì chị Hoài không cho anh gặp chị nữa, chỉ vào những ngày cuối tuần chị Hoài gọi điện cho anh tới đón con đi chơi chứ không cho gặp riêng Hoài. Từ đó đến nay vợ chồng không nói chuyện riêng với nhau và sống ly thân. Nay chị Hoài muốn ly hôn, anh không đồng ý ly hôn mà muốn vợ chồng đoàn tụ với nhau.

Đồng thời, anh cho biết: Anh đã trực tiếp nhận được đầy đủ Thông báo thụ lý vụ án, các Thông báo về phiên họp kiểm tra, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; các Giấy triệu tập của Tòa án gửi qua đường bưu chính. Tại thời điểm đó, anh vẫn đang ở cùng ba mẹ tại thôn Ng, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Tuy nhiên, anh không đến Tòa án làm việc được vì bản tính anh nhút nhát, ngại tới Tòa, sợ tới thì không đối đáp được. Nay tình trạng vợ chồng không thể hòa giải được nữa, nếu chị Hoài một mực kiên quyết muốn ly hôn thì đề nghị Tòa án hãy xét xử vụ án theo quy định. Do tính chất công việc của anh là hay đi biển đánh cá, lịch đi về thất thường và phụ thuộc vào chủ Tàu nên anh có nguyện vọng xin được Tòa án xét xử vụ án vắng mặt anh.

Về con chung: Chị Hoài và anh Thành thống nhất trình bày, vợ chồng có 01 con chung là Trần Bảo Kh, sinh ngày 17/8/2017. Sau ly hôn chị Hoài muốn trực tiếp nuôi dưỡng con chung, chị Hoài đảm bảo đủ điều kiện nuôi con cho đến khi con trưởng thành mà không yêu cầu anh Thành phải cấp dưỡng nuôi con. Anh Thành không đồng ý giao con cho chị Hoài vì anh cũng có nguyện vọng muốn được nuôi con; về vấn đề cấp dưỡng nuôi con, anh không yêu cầu chị Hoài phải cấp dưỡng nuôi con mà tùy lòng tự nguyện của chị Hoài thôi.

Về tài sản chung: Chị Hoài và anh Thành thống nhất tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Phát biểu ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa về việc giải quyết vụ án:

- Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý giải quyết vụ án cho đến khi Hội đồng xét xử vào nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định về trình tự thủ tục tố tụng mà Bộ luật tố tụng dân sự quy định.

Đối với các bên đương sự, quá trình chuẩn bị xét xử đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa nguyên đơn, bị đơn vắng mặt nhưng có đề nghị xét xử vắng mặt, nên cần áp dụng khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

- Về nội dung: Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều

39, khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 và Điều 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình và Nghị quyết 326 về án phí, lệ phí, xử: Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hồ Thị Thu H, xử cho chị Hồ Thị Thu H được ly hôn anh Trần Trung Th. Về quan hệ con chung: Giao con chung Trần Bảo Khang, sinh ngày 17/8/2017 cho chị Hồ Thị Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, anh Trần Trung Th không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Hoài. Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó không xem xét. Về án phí: Buộc chị Hồ Thị Thu H phải nộp 300.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn. Đề nghị tuyên quyền kháng cáo cho đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ đơn khởi kiện của chị Hồ Thị Thu H cùng các tài liệu, chứng cứ kèm theo đơn khởi kiện, Tòa án xác định đây là vụ án “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, chị Hoài vắng mặt nhưng trước đó đã có đơn xin xét xử vắng mặt; anh Thành vắng mặt nhưng trước đó cũng đã có ý kiến đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị Hồ Thị Thu H và anh Trần Trung Th.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị Thu H và anh Trần Trung Th kết hôn với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại cấp có thẩm quyền nên quan hệ hôn nhân của hai người là hoàn toàn hợp pháp. Sau khi kết hôn lẽ ra vợ chồng phải có nghĩa vụ thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ, thông cảm và tạo điều kiện về mọi mặt trong cuộc sống để cùng nhau xây dựng gia đình hạnh phúc nhưng do vợ chồng không có tiếng nói chung, không chia sẻ thấu hiểu được với nhau nên đã phát sinh mâu thuẫn, hai vợ chồng đã sống ly thân và hiện tại mỗi người sống ở mỗi nhà khác nhau, không còn nói chuyện với nhau, không còn quan tâm đến nhau nữa. Chị Hoài mong muốn được ly hôn anh Thành, anh Thành tuy không đồng ý nhưng cũng không có biện pháp gì để khắc phục mâu thuẫn, cải thiện tình hình; anh Thành cũng không thể hiện được sự tha thiết, quyết liệt muốn níu kéo mối quan hệ vợ chồng với chị Hoài. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã căng thẳng, tình trạng hôn nhân đã trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hoài là phù hợp với tình hình thực tế của hai bên và phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Sau khi ly hôn, cả chị Hoài và anh Thành đều có nguyện vọng muốn được nuôi con mà không yêu cầu bên kia phải cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử thấy, nguyện vọng của chị Hoài và anh Thành đều chính đáng. Tuy nhiên, con chung của anh chị là cháu Trần Bảo Khang nay đang sống cùng chị Hoài, vào những ngày cuối tuần đều được chị Hoài gọi anh Thành tới đón đi chơi, việc sinh hoạt, học tập của cháu đang ổn định cùng chị Hoài tại nơi ở của chị Hoài; anh Thành thì hay đi biển đánh

cá, lịch đi về thất thường nên không thường xuyên có mặt bên cạnh con để chăm sóc, nuôi dạy con được. Mặt khác, cháu Khang đang còn nhỏ, rất cần sự hiểu biết về tâm sinh lý và sự chăm sóc của người mẹ. Xét thấy, để đảm bảo cho cháu Khang được nuôi dưỡng tốt, phát triển đầy đủ về thể chất, tinh thần, cần chấp nhận nguyện vọng của chị Hoài, giao cháu Khang cho chị Hoài trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với điều kiện mỗi bên cũng như tình hình thực tế và phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình. Chị Hoài cam kết đủ khả năng nuôi con cho đến khi con trưởng thành mà không yêu cầu anh Thành phải cấp dưỡng nuôi con nên không buộc anh Thành phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Nguyên đơn chị Hồ Thị Thu H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Quyền kháng cáo: Các bên đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57 và các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Xét xử vắng mặt nguyên đơn chị Hồ Thị Thu H và bị đơn anh Trần Trung Th.

2. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hồ Thị Thu H, xử cho chị Hồ Thị Thu H được ly hôn anh Trần Trung Th. Quan hệ hôn nhân chấm dứt kể từ ngày bản án ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

3. Về con chung: Giao con chung Trần Bảo Khang, sinh ngày 17/8/2017 cho chị Hồ Thị Thu H trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Trần Trung Th không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Hoài.

Sau khi ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở.

4. Về tài sản chung: không xem xét.

5. Về án phí: Chị Hồ Thị Thu H phải nộp toàn bộ tiền án phí sơ thẩm ly hôn là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) để sung vào công quỹ Nhà nước, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Hoài đã nộp tại Biên lai số 0002810 ngày 03 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, chị Hoài đã nộp đủ tiền án phí.

6. Án xử sơ thẩm, các đương sự vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
 - VKSND tỉnh Quảng Bình;
 - VKSND huyện Bố Trạch;
 - Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
 - Các đương sự;
 - UBND xã Hải Phú;
- (GCNKH: số 58 ngày 28/10/2016)
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Quốc Tân